

Số: 1086/QĐ-TCTHADS

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 1740/QĐ-BTP ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, đầu tư xây dựng và ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 2587/QĐ-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục Thi hành án dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự và các cá nhân, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thủ trưởng Mai Lương Khôi (để b/c);
- Các Phó Tổng cục trưởng (để biết);
- Cục Kế hoạch - Tài chính, BTP (để ph/h);
- KBNN nơi đơn vị giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Lưu: VT, KHTC

SAO Y BẢN CHÍNH

TP. CẦN THƠ - Ngày 02 tháng 01 năm 2021

CHÍNH VĂN PHÒNG



Đỗ Quang Trí

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Quang Thái



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIAO DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 1086/QĐ-TCTHADS ngày 28 tháng 12 năm 2020 của
Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự)

Đơn vị: Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ

Mã số : 1052733

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng số
A	Số thu, chi ngân sách về phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	6.250.000
2	Chi từ nguồn phí, lệ phí để lại (Gồm: 55% được sử dụng tại đơn vị và 20% nộp về Tổng cục)	4.687.500
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước (25%)	1.562.500
B	Dự toán chi Ngân sách nhà nước	21.495.505
	Trong đó: - Kinh phí giao tự chủ tài chính	19.912.552
	- Kinh phí giao không tự chủ tài chính	1.582.953
I	Chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340-Khoản 341)	21.495.505
1	Kinh phí giao tự chủ tài chính	19.912.552
2	Kinh phí giao không tự chủ tài chính	1.582.953
II	Chi sự nghiệp đào tạo (Loại 070-Khoản 085)	0
1	Kinh phí giao tự chủ tài chính	0
2	Kinh phí giao không tự chủ tài chính	0



DỰ TOÁN GIAO THU, CHI PHÍ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ NĂM 2021
(Kèm theo Công văn số 4408/TCTHADS-KHTC ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Tổng cục Thị hành án dân sự)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Đơn vị	GIAO DỰ TOÁN THU NĂM 2021					DỰ TOÁN GIAO CHI TỪ PHÍ NĂM 2021 (Phí THA được để lại)						
		Tổng dự toán giao thu năm 2021	Số thu được để lại	Trong đó		Số thu nộp ngân sách (25% của tổng số thu và 17% của số thu được để lại)	Tổng cộng	Giao thực hiện chế độ tự chủ					Giao không thực hiện chế độ tự chủ
				Số nộp về Tổng cục	Số để lại đơn vị			Tổng	Chi hỗ trợ hợp đồng lao động theo Nghị định 68	Chi chuyên môn nghiệp vụ	Chi sửa chữa thường xuyên tài sản, bảo trì trụ sở	Kinh phí thuê kho	
5	CẦN THƠ	6.250.000	3.890.625	1.037.498	2.853.127	2.359.375	2.853.127	2.562.127	489.000	1.983.127	90.000	0	291.000
	THA thành phố	635.000	395.286	105.408	289.878	239.714	289.878	269.878	0	269.878	0	0	20.000
	THA Ninh Kiều	1.234.000	768.165	204.844	563.321	465.835	563.321	331.321	121.000	210.321	0	0	232.000
	THA Bình Thủy	238.000	148.155	39.508	108.647	89.845	108.647	108.647	80.000	28.647	0	0	0
	THA Ô Môn	1.210.000	753.225	200.860	552.365	456.775	552.365	552.365	13.000	514.365	25.000	0	0
	THA Cái Răng	426.000	265.185	70.716	194.469	160.815	194.469	194.469	0	194.469	0	0	0
	THA Thốt Nốt	652.000	405.870	108.232	297.638	246.130	297.638	297.638	223.000	74.638	0	0	0
	THA Cờ Đỏ	492.000	306.270	81.672	224.598	185.730	224.598	224.598	28.000	196.598	0	0	0
	THA Thới Lai	87.000	54.158	14.442	39.716	32.842	39.716	19.716	0	19.716	0	0	20.000
	THA Phong Điền	513.000	319.343	85.158	234.185	193.657	234.185	234.185	0	214.185	20.000	0	0
	THA Vĩnh Thạnh	763.000	474.968	126.658	348.310	288.032	348.310	329.310	24.000	260.310	45.000	0	19.000

**BỘ TƯ PHÁP
TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Số: 4408/TCTHADS-KHTC
V/v thông báo chi tiết một số nội dung giao
dự toán ngân sách nhà nước năm 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2020

Kính gửi: Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ Quyết định số 1740/QĐ-BTP ngày 01/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, đầu tư xây dựng và ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 2587/QĐ-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1086/QĐ-TCTHADS ngày 28/12/2020 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Công văn số 4876/BTP-KHTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tư pháp về việc thông báo chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

Tổng cục Thi hành án dân sự (THADS) thông báo chi tiết nội dung giao dự toán (theo biểu kèm theo Công văn này) và lưu ý một số điểm về dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 giao cho các cơ quan Thi hành án dân sự (THADS), cụ thể như sau:

I. Dự toán thu, chi từ phí thi hành án dân sự

1. Dự toán giao thu

Căn cứ kết quả thu nộp phí thi hành án dân sự năm 2020 của các đơn vị, Tổng cục THADS giao dự toán thu phí thi hành án dân sự năm 2021 cho đơn vị dự toán trực thuộc. Trong đó, số thu được để lại giảm 17% để nộp ngân sách nhà nước.

2. Dự toán giao chi

Trên cơ sở dự toán giao thu ngân sách nhà nước năm 2021, Tổng cục THADS giao dự toán chi đối với số phí được để lại sử dụng (số còn lại sau khi giảm trừ 17% nộp ngân sách nhà nước).

Đơn vị có trách nhiệm tiết kiệm một phần từ số thu được để lại để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định hiện hành.

II. Dự toán chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340-341)

Dự toán chi quản lý hành chính năm 2021 phân bổ cho các cơ quan THADS địa phương bao gồm các nội dung sau:

1. Kinh phí giao tự chủ tài chính

1.1. Chi đảm bảo tiền lương, các khoản đóng góp cho cán bộ công chức

Tổng cục THADS cấp kinh phí tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo nhu cầu thực tế của số biên chế có mặt tại thời điểm 30/11/2020 và giảm trừ một phần kinh phí tiền lương của số biên chế nghỉ hưu, tinh giản năm 2021.

Khoản kinh phí tiền lương còn lại của số biên chế nghỉ hưu, tinh giản năm 2021, Tổng cục THADS yêu cầu Cục THADS giữ lại chưa phân bổ và **chờ hướng dẫn của Tổng cục THADS.**

1.2. Kinh phí chi thường xuyên theo định mức

Tổng cục THADS phân bổ định mức chi thường xuyên theo số biên chế kế hoạch dự kiến Tổng cục THADS thông báo tại Thông báo số 317/TB-TCTHADS ngày 22/12/2020.

Định mức chi thường xuyên cụ thể như sau:

a) Cục THA dân sự cấp tỉnh:

- Cục THADS thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và Cục THADS tỉnh, thành phố có hệ số PCKV $\geq 0,3$: 40,5 triệu đồng/người/năm;
- Cục THADS tỉnh, thành phố có hệ số PCKV $< 0,3$: 39,5 triệu đồng/người/năm.

b) Chi cục THADS cấp huyện:

- Huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có hệ số PCKV $\geq 0,3$ và Chi cục THADS cấp huyện thuộc các tỉnh Miền Tây Nam Bộ: 37,5 triệu đồng/người/năm;
- Huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có hệ số PCKV $< 0,3$: 36,5 triệu đồng/người/năm.

Kinh phí hoạt động thường xuyên được xác định trên số biên chế có mặt tháng 11 năm 2020. Đối với những tỉnh có số biên chế thực tế cao hơn số biên chế kế hoạch năm 2020, chỉ cấp kinh phí chi hoạt động thường xuyên theo số biên chế kế hoạch được giao; Đối với những tỉnh có số biên chế thực tế nhỏ hơn số biên chế kế hoạch năm 2020, giao kinh phí chi thường xuyên của số biên chế

chưa tuyển về Cục THADS để chủ động tiêu tiết cho các đơn vị dự toán trực thuộc khi tuyển được biên chế.

1.3. Kinh phí quản lý ngành

Kinh phí quản lý ngành cho các Cục THADS để tổ chức triển khai hướng dẫn, kiểm tra đối với các Chi cục THADS trực thuộc. Phân bổ theo các mức sau:

- Quản lý các Chi cục THADS có hệ số PCKV $\geq 0,3$: 12 triệu đồng/đơn vị trực thuộc/năm;

- Quản lý các Chi cục THADS có hệ số PCKV $< 0,3$: 10 triệu đồng/đơn vị trực thuộc/năm.

- Riêng Cục THADS tỉnh Thanh Hóa (nơi thực hiện việc giao lưu trao đổi hợp tác giữa Việt Nam và Lào), Cục THADS tỉnh Tuyên Quang (nơi có khu di tích lịch sử Bộ Tư pháp) và Cục THADS tỉnh Kiên Giang (nơi đang có hoạt động tiếp xúc cử tri của Bộ trưởng Bộ Tư pháp): phân bổ thêm cho mỗi Cục 100 triệu đồng.

1.4. Kinh phí mua sắm tài sản

Tổng cục THADS cấp kinh phí cho các đơn vị để mua sắm tài sản cho biên chế tuyển mới và lãnh đạo mới được bổ nhiệm, điều động từ các đơn vị khác chưa có tài sản hoặc có tài sản nhưng không đủ điều kiện làm việc theo định mức tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg theo nguyên tắc chỉ trang cấp những tài sản không nằm trong danh mục trang bị tại Đề án Tăng cường trang thiết bị, phương tiện làm việc cho cơ quan thi hành án dân sự giai đoạn 2021-2025.

1.5. Kinh phí hỗ trợ thuê hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP

a) Nguyên tắc phân bổ

- Hỗ trợ kinh phí tiền lương cho các đối tượng là lái xe, bảo vệ, tạp vụ ký không xác định thời hạn theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP theo nguyên tắc: 01 lái xe cho mỗi xe được cấp, 02 bảo vệ (riêng những đơn vị mới được sáp nhập/thành lập hỗ trợ 03 bảo vệ) và 01 tạp vụ cho mỗi đơn vị.

- Tổng cục THADS giao kinh phí hỗ trợ lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP cho các Cục THADS. Trong năm, căn cứ vào tình hình thu phí thực tế, số lượng hợp đồng lao động của các đơn vị trực thuộc, Cục THADS phân bổ, điều chỉnh cho phù hợp, đảm bảo chế độ cho người lao động theo quy định.

b) Mức hỗ trợ

Căn cứ theo tính chất công việc, địa bàn của từng đơn vị, các chế độ, chính sách về tiền lương được hưởng..., Tổng cục THADS phân bổ hỗ trợ kinh phí tiền lương cho hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP theo các mức cụ thể như sau:

- Đối với lái xe:

+ Hỗ trợ cho các đơn vị được hưởng phụ cấp thu hút theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP: 80 triệu đồng/người/năm;

+ Hỗ trợ cho đơn vị có phụ cấp đặc biệt (biên giới, hải đảo...): 70 triệu đồng/người/năm;

+ Hỗ trợ cho các đơn vị có hệ số phụ cấp khu vực từ 0,3 trở lên: 55 triệu đồng/người/năm;

+ Các đơn vị còn lại: 50 triệu đồng/người/năm.

- Đối với bảo vệ:

+ Hỗ trợ cho các đơn vị được hưởng phụ cấp thu hút theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP: 70 triệu đồng/người/năm;

+ Hỗ trợ cho đơn vị có phụ cấp đặc biệt (biên giới, hải đảo...): 60 triệu đồng/người/năm;

+ Hỗ trợ cho các đơn vị có hệ số phụ cấp khu vực từ 0,3 trở lên: 40 triệu đồng/người/năm;

+ Các đơn vị còn lại: 35 triệu đồng/người/năm.

- Đối với tạp vụ: Hỗ trợ 25 triệu đồng/người/năm.

1.6. Hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ kế toán nghiệp vụ

Trên cơ sở báo cáo số vụ việc phải thi hành của các đơn vị, cấp kinh phí cho các đơn vị có số lượng vụ việc lớn để hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ kế toán nghiệp vụ như sau:

- Đơn vị có số vụ việc phải thi hành trung bình 3 năm (2018, 2019, 2020) từ 750 việc đến dưới 3.000 việc: kinh phí hỗ trợ = (2- số công chức kế toán) x 25 triệu đồng;

- Đơn vị có số vụ việc phải thi hành trung bình 3 năm (2018, 2019, 2020) từ 3.000 việc trở lên: kinh phí hỗ trợ = (3- số công chức kế toán) x 25 triệu đồng.

Tổng cục THADS giao kinh phí hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ kế toán cho các Cục THADS. Trong năm, các Cục căn cứ vào tình hình thu phí thực tế, số

lượng vụ việc phải thi hành, số công chức kế toán của các đơn vị trực thuộc để phân bổ, điều chỉnh cho phù hợp. Việc sử dụng kinh phí đảm bảo theo quy định.

1.7. Một số khoản giảm trừ dự toán

a) Trích lập Quỹ Thi đua khen thưởng của Ngành Tư pháp

Căn cứ theo quy định tại Thông tư số 05/2018/TT-BTP ngày 07/6/2018 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong Ngành Tư pháp.

Tổng cục THADS trừ kinh phí trích lập quỹ thi đua, khen thưởng tập trung của Ngành Tư pháp và Tổng cục THADS bằng 1,41% Quỹ tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ của số cán bộ, công chức, viên chức thời điểm ngày 30/11/2020. Kinh phí này giao cho Văn phòng Tổng cục THADS để chuyển về tài khoản tiền gửi của Quỹ Thi đua khen thưởng Ngành Tư pháp là 1,3%, chuyển về tài khoản tiền gửi của Quỹ Thi đua khen thưởng Tổng cục THADS là 0,11%.

b) Kinh phí mua Báo Pháp luật Việt Nam

Tổng cục THADS giảm trừ trong kinh phí thường xuyên của các đơn vị để đặt mua báo Pháp luật Việt Nam năm 2021 như sau:

- Các ấn phẩm đặt mua của Báo Pháp luật Việt Nam gồm: Báo Pháp luật Việt Nam hàng ngày, Báo Xuân Dương lịch năm 2021, Báo Tết Tân Sửu năm 2021, chuyên đề Doanh nhân Pháp luật Tết, Câu chuyện Pháp luật; Xa lộ pháp luật.

- Kinh phí: giảm trừ của đơn vị cấp tỉnh: 5.863.000 đồng/đơn vị/năm; cấp huyện: 3.282.000 đồng/đơn vị/năm.

Kinh phí này sẽ giao về Văn phòng Tổng cục THADS để thực hiện theo hợp đồng ký với Báo Pháp luật Việt Nam.

c) Giảm trừ chi thường xuyên theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp

2. Kinh phí giao không tự chủ tài chính

2.1. Kinh phí tạm ứng cưỡng chế và kinh phí tạm ứng Thừa phát lại

Trên cơ sở kinh phí được giao và tình hình sử dụng kinh phí tạm ứng cưỡng chế trong năm 2020 của các đơn vị, Tổng cục THADS cấp kinh phí tạm ứng cưỡng chế và kinh phí Thừa phát lại năm 2021 cho Cục THADS. Căn cứ tình hình và nhu cầu thực tế, Cục THADS phân bổ cho các đơn vị dự toán trực thuộc.

2.2. Kinh phí thuê trụ sở, kho vật chứng

Tổng cục THADS phân bổ một phần kinh phí cho các đơn vị có nhu cầu thuê trụ sở và kho vật chứng năm 2021 trên cơ sở đề nghị thuê trụ sở, kho vật chứng của các đơn vị và theo kết quả kiểm tra, thẩm định của các đơn vị có thẩm

quyền theo phân cấp của Bộ Tư pháp tại Quyết định số 1740/QĐ-BTP. Khoản kinh phí còn thiếu, Tổng cục THADS sẽ xem xét báo cáo Bộ Tư pháp điều chỉnh trong quá trình điều hành Ngân sách nhà nước năm 2021.

Trình tự, thủ tục lựa chọn đơn vị cho thuê tài sản, đơn giá thuê tài sản, ký hợp đồng... đơn vị thực hiện theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

2.3. Kinh phí trang phục

a) Tiêu chí phân bổ

- Đối với cán bộ, công chức: phân bổ kinh phí trang phục năm 2021 theo niên hạn cho số biên chế thực tế có mặt tại thời điểm 30/11/2020;

- Đối với người lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP: phân bổ theo niên hạn quy định tại Quyết định số 1208/QĐ-BTP ngày 30/5/2014 của Bộ Tư pháp về trang phục, phù hiệu, cấp hiệu cho người lao động và kế toán nghiệp vụ trong cơ quan THADS cho số hợp đồng có mặt tại thời điểm 30/11/2020.

b) Nguồn kinh phí

- Nguồn kinh phí trang phục được Tổng cục THADS giao năm 2021;

- Nguồn kinh phí trang phục giao tự chủ năm 2020 được chuyển nguồn sang năm 2021 theo quy định của pháp luật.

Đơn vị chủ động phân bổ, triển khai thực hiện đối với kinh phí trang phục cấp phát bằng tiền mặt theo quy định; đối với kinh phí trang phục may sắm bằng hiện vật chờ hướng dẫn của Tổng cục THADS.

2.4. Kinh phí chuyên môn, nghiệp vụ khác

Các khoản kinh phí cường chế ngân sách chịu, kinh phí tiêu hủy tang vật, kinh phí bán đấu giá tài sản không thành: Tổng cục THADS phân bổ kinh phí cho các đơn vị có nhu cầu theo hồ sơ đã được thẩm định của các đơn vị. Trong năm, các đơn vị tiếp tục tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ báo cáo Tổng cục THADS xem xét, quyết định.

III. Một số điểm cần lưu ý

1. Giao dự toán cho đơn vị dự toán cấp dưới

Căn cứ dự toán được giao theo Quyết định số 1086/QĐ-TCTHADS ngày 28/12/2020, Tổng cục THADS yêu cầu Cục THADS khẩn trương giao dự toán cho đơn vị cấp dưới trực thuộc và hướng dẫn các đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn tại Công văn này.

Sau khi giao dự toán cho các đơn vị, Cục có trách nhiệm gửi bản tổng hợp phân bổ dự toán gửi về Tổng cục THADS (Vụ Kế hoạch - Tài chính) trong phạm vi 07 ngày kể từ ngày nhận được dự toán Tổng cục THADS giao.

Việc nhập dự toán vào hệ thống thông tin quản lý ngân sách và Kho bạc (TABMIS) được thực hiện theo quy định tại các văn bản của Bộ Tài chính hướng dẫn về quy trình thủ tục nhập dự toán vào hệ thống Tabmis. Cụ thể như sau:

- Tổng cục THADS có Quyết định giao dự toán cho các Cục THADS và nhập trên hệ thống Tabmis giao dự toán cho các Cục THADS tỉnh. Sau khi nhận được Quyết định giao dự toán của Tổng cục THADS, Cục THADS các tỉnh có Quyết định giao dự toán cho các đơn vị dự toán trực tiếp sử dụng ngân sách đồng thời gửi Kho bạc Nhà nước tỉnh Quyết định giao dự toán ngân sách của Tổng cục THADS cho Cục và các Quyết định giao ngân sách của Cục cho các đơn vị dự toán trực thuộc để Kho bạc tỉnh nhập trên hệ thống Tabmis giao dự toán cho Văn phòng Cục và các Chi cục THADS trực thuộc.

- Việc điều chỉnh dự toán ngân sách trong năm: Căn cứ tình hình triển khai nhiệm vụ, dự toán được giao, Cục THADS tỉnh được thực hiện việc điều chỉnh cho phù hợp với thực tế triển khai nhiệm vụ trong cùng nội dung chi, giữa các đơn vị trực thuộc theo đúng thẩm quyền quy định tại Quyết định số 1740/QĐ-BTP của Bộ Tư pháp. Khi điều chỉnh, bổ sung dự toán giữa các đơn vị, Cục THADS gửi Quyết định đến Kho bạc tỉnh để Kho bạc tỉnh nhập trên hệ thống Tabmis giao dự toán điều chỉnh, bổ sung cho các đơn vị trực thuộc, đồng thời gửi về Tổng cục THADS (Vụ Kế hoạch - Tài chính) để báo cáo.

2. Các khoản kinh phí Tổng cục THADS sẽ tiếp tục phân bổ cho các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương

Tổng cục THADS tiếp tục phân bổ một số khoản kinh phí trên cơ sở nhu cầu thực tế và hồ sơ đơn vị gửi về, đảm bảo đúng quy định của pháp luật gồm: kinh phí bảo trì trụ sở, kho vật chứng; kinh phí án điểm; kinh phí cưỡng chế ngân sách chịu; kinh phí bán đấu giá tài sản không thành; kinh phí tiêu hủy tang vật và một số khoản kinh phí khác.

3. Công khai phân bổ dự toán ngân sách

Tổng cục THADS yêu cầu Cục THADS thực hiện và chỉ đạo các đơn vị dự toán trực thuộc thực hiện nghiêm túc việc công khai dự toán ngân sách năm 2020 theo đúng nội dung, hình thức và thời gian quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công

khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

Cục THADS có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách năm 2021 của Cục và các đơn vị dự toán trực thuộc gửi về Tổng cục THADS (Vụ Kế hoạch - Tài chính). Thời gian gửi báo cáo cùng thời điểm công bố công khai theo quy định để Tổng cục THADS tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp.

Trên đây là thông báo chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 cho các cơ quan THADS, Tổng cục THADS thông báo để đơn vị biết để khẩn trương tổ chức, thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để b/c);
- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Các Phó Tổng cục trưởng (để b/c);
- Cục KHTC, Bộ Tư pháp (để ph/h);
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH**



Phạm Thị Xuân Phương